

**Phụ lục**  
(Kèm theo Quyết định số 261/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

DVT: triệu đồng

| STT | Địa phương                | Tổng cộng | Chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 và số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ | Chính sách trợ cấp hưu trí xã hội theo Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ | Chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội theo quy định tại Quyết định số 14/2025/QĐ-TTg ngày 29/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ |
|-----|---------------------------|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| A   | B                         | 1         | 2                                                                                                                                                           | 3                                                                                               | 4                                                                                                                                                    |
|     | Tổng cộng                 | 52.307    | 25.101                                                                                                                                                      | 27.121                                                                                          | 85                                                                                                                                                   |
| 1   | Xã An Phú                 | 14.064    | 7.764                                                                                                                                                       | 6.300                                                                                           |                                                                                                                                                      |
| 2   | Xã Đặng Thùy Trâm         | 157       | 157                                                                                                                                                         | -                                                                                               |                                                                                                                                                      |
| 3   | Xã Sơn Tịnh               | 5.315     | 865                                                                                                                                                         | 4.450                                                                                           |                                                                                                                                                      |
| 4   | Phường Đắk Cầm            | 753       | 753                                                                                                                                                         | -                                                                                               |                                                                                                                                                      |
| 5   | Xã Đắk Plô                | 597       | 561                                                                                                                                                         | 36                                                                                              |                                                                                                                                                      |
| 6   | Xã Ngọc Linh              | 3.606     | 3.483                                                                                                                                                       | 123                                                                                             |                                                                                                                                                      |
| 7   | Phường Đắk Bla            | 812       | 17                                                                                                                                                          | 795                                                                                             |                                                                                                                                                      |
| 8   | Xã Tịnh Khê               | 4.959     |                                                                                                                                                             | 4.905                                                                                           | 54                                                                                                                                                   |
| 9   | Xã Đắk Long               | 728       | 728                                                                                                                                                         |                                                                                                 |                                                                                                                                                      |
| 10  | Phường Trương Quang Trọng | 6.554     | 3.160                                                                                                                                                       | 3.363                                                                                           | 31                                                                                                                                                   |
| 11  | Xã Ba Tô                  | 1.620     | 1.620                                                                                                                                                       |                                                                                                 |                                                                                                                                                      |
| 12  | Xã Nghĩa Hành             | 1.878     |                                                                                                                                                             | 1.878                                                                                           |                                                                                                                                                      |
| 13  | Đặc khu Lý Sơn            | 1.200     |                                                                                                                                                             | 1.200                                                                                           |                                                                                                                                                      |
| 14  | Xã Ba Động                | 144       | 144                                                                                                                                                         |                                                                                                 |                                                                                                                                                      |
| 15  | Xã Tu Mơ Rông             | 63        |                                                                                                                                                             | 63                                                                                              |                                                                                                                                                      |
| 16  | Xã Ba Vì                  | 421       | 421                                                                                                                                                         |                                                                                                 |                                                                                                                                                      |
| 17  | Xã Ba Tơ                  | 673       | 673                                                                                                                                                         |                                                                                                 |                                                                                                                                                      |
| 18  | Phường Nghĩa Lộ           | 2.666     | 2.666                                                                                                                                                       |                                                                                                 |                                                                                                                                                      |
| 19  | Xã Ngọc Bay               | 738       | 545                                                                                                                                                         | 193                                                                                             |                                                                                                                                                      |
| 20  | Xã Ia Đal                 | 25        |                                                                                                                                                             | 25                                                                                              |                                                                                                                                                      |
| 21  | Xã Thiện Tín              | 351       | 19                                                                                                                                                          | 333                                                                                             |                                                                                                                                                      |
| 22  | Xã Long Phụng             | 3.458     |                                                                                                                                                             | 3.458                                                                                           |                                                                                                                                                      |
| 23  | Xã Lân Phong              | 843       | 843                                                                                                                                                         |                                                                                                 |                                                                                                                                                      |
| 24  | Xã Sơn Tây                | 682       | 682                                                                                                                                                         |                                                                                                 |                                                                                                                                                      |